TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KIM ĐỘNG** **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Kim Động, ngày 03 tháng 11 năm 2022

Số **30**/2022/QĐST- HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 56/2022/TLST- HNGĐ ngày 03 tháng 10 năm 2022 giữa:

1/ Nguyên đơn: anh Nguyễn Bảo N, sinh năm 1990.

2/ Bị đơn: chị Trịnh Thị Ánh V, sinh năm 1990.

3/ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: cháu Nguyễn Thục Đ, sinh ngày sinh ngày 15/8/2013 và cháu Nguyễn Hùng Quốc V, sinh ngày 16/8/2014.

Người đại diện theo pháp luật của cháu Nguyễn Thục Đ và cháu Nguyễn Hùng Quốc V: anh Nguyễn Bảo N và chị Trịnh Thị Ánh V.

Đều có nơi cư trú: thôn Tiên Cầu, xã Hiệp Cường, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên.

- Căn cứ vào Điều 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào Điều 51, 55, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 10 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 10 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: anh Nguyễn Bảo N và chị Trịnh Thị Ánh V.

II. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1/ Về con chung: anh N và chị V xác nhận vợ chồng có 02 con chung là cháu Nguyễn Thục Đ, sinh ngày 15/8/2013 và cháu Nguyễn Hùng Quốc V, sinh ngày 16/8/2014. Anh N và chị V thỏa thuận: giao cháu Đ và cháu V cho anh N được tiếp tục chăm sóc và nuôi dưỡng đến tuổi thành niên. Anh N tự nguyện không yêu cầu chị V phải cấp dưỡng nuôi con chung. Chị V có quyền đi lại thăm nom và chăm sóc con chung, không ai có quyền ngăn cản.

2/ Về tài sản chung, công sức, công nợ và ruộng canh tác: anh N và chị V đều tự nguyện không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3/ Về án phí: anh N và chị V thống nhất để anh N tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh N đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0002646 ngày 13/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Động. Hoàn trả anh Nguyễn Bảo N 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh (Phòng KTNV & THAHS);
- VKSND huyên;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã H (GCNHK số 31/2013 ngày 25/4/2013);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Ngọc Oanh